

Số: 95/2020/QĐST-HNGĐ

Lâm Thao, ngày 29 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1985

TT: Khu 7, xã V, huyện L, tỉnh P

**Bị đơn:** Chị Đỗ Thị Ngọc Á - sinh năm 1986;

ĐKKHKT: Khu 7, xã Vĩnh L, huyện L, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 và chị Đỗ Thị Ngọc Á - sinh năm 1986;

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng xác định có 02 con chung.

Cháu Nguyễn Quang Ngh - sinh này 04/8/2008

Cháu Nguyễn Quang Th - sinh này 15/3/2012

Khi ly hôn hai bên thống nhất thoả thuận: Giao cho chị Đỗ Thị Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Quang Th - sinh này 15/3/2012; Giao cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Quang Ngh - sinh này 04/8/2008 cho đến khi các con chung thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Hai bên thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết
- **Về công sức, công nợ:** Hai bên thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết
- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001789 ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Hoàn lại cho anh H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. "Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao;
- UBND xã Vĩnh Lại, H. Lâm Thao
- Lưu HS

**THẨM PHÁN**

**Điêu Thị Bích Lược**